

Thọ Xuân, ngày 30 tháng 10 năm 2020

Số: 41/2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7, 9 Điều 26; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản H giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thỏa Thận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2020/TLST-DS, ngày 05 tháng 10 năm 2020, về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa Thận của các đương sự được ghi trong biên bản H giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa Thận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản H giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Thận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa Thận của các đương sự:

Nguyên đơn:

1. Bà Trần Thị T - Sinh năm 1951;
2. Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1976;
3. Chị Nguyễn Thị Th - Sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn Đ. K, thị trấn L. S, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn:

Chị Nguyễn Thị V - Sinh năm 1968;

Địa chỉ: Thôn Đ. K, thị trấn L. S, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa Thận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn, chị Nguyễn Thị V công nhận còn nợ và đồng ý trả nợ cho các nguyên đơn số tiền là:

Nợ bà Trần Thị T 01 cây vàng 9999, quy thành tiền tại thời điểm giải quyết vụ án là 53.000.000đ (*năm mươi ba triệu đồng*); Nợ chị Nguyễn Thị H số tiền 100.000.000đ (*một trăm triệu đồng*), Nợ chị Nguyễn Thị Th số tiền 20.000.000đ (*hai mươi triệu đồng*).

* Các bên đương sự thỏa Thuận thời gian, số tiền trả nợ cụ thể như sau:

- Ngày 28/01/2021 chị V trả cho bà T số tiền 10.000.000đ;
- Ngày 18/5/2021 chị V trả nợ cho bà T số tiền 20.000.000đ;
- Ngày 18/9/2021 chị V trả cho bà T số tiền 23.000.000đ;
- Ngày 18/12/2021 chị V trả cho chị Th số tiền 20.000.000đ;
- Ngày 18/4/2022 chị V trả cho chị H số tiền 25.000.000đ;
- Ngày 18/7/2022 chị V trả cho chị H số tiền 25.000.000đ;
- Ngày 18/10/2022 chị V trả cho chị H số tiền 25.000.000đ;
- Ngày 31/12/2022 chị V trả cho chị H số tiền 25.000.000đ.

Việc thanh toán của các bên đương sự được giải quyết tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

* Ghi nhận việc bà T chỉ yêu cầu chị Nguyễn Thị V chịu trách nhiệm trả tổng số tiền gốc nêu trên và không yêu cầu T lãi trước đó.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

* Về án phí: Các bên, nguyên đơn và bị đơn thỏa Thuận, mỗi bên phải chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Trần Thị T được miễn án phí DSST (là người cao tuổi);
- Chị Nguyễn Thị V phải chịu 2.162.500đ án phí DSST;
- Chị Nguyễn Thị H phải chịu 1.250.000đ án phí DSST;
- Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 250.000đ án phí DSST.

Tiền án phí DSST chị H và chị Th phải chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp (nộp thay) trước đây, theo biên lai Th số: AA/2019/ 0006196 ngày 01/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Bà T được nhận lại 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng